

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

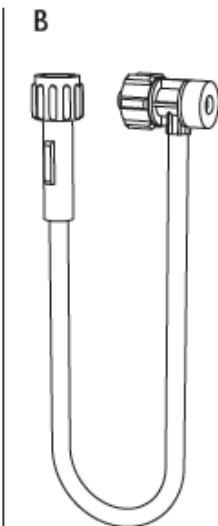
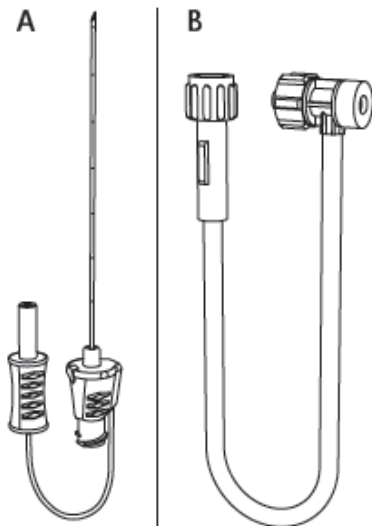
Tên sản phẩm: **Bộ dụng cụ gây tê đám rối thần kinh**

Chủng loại: **Contiplex® S Ultra 360**

Mã sản phẩm: 4898650-27; 4898610-27; 4898615-27

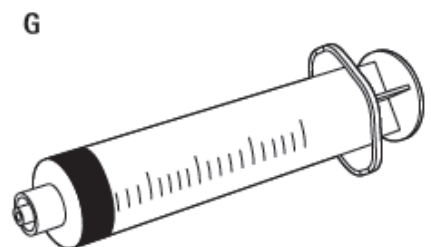
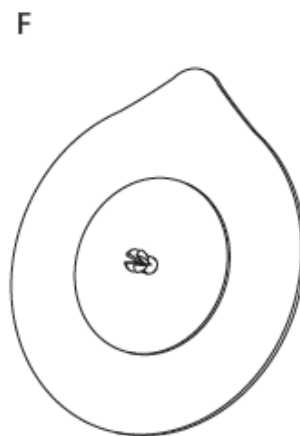
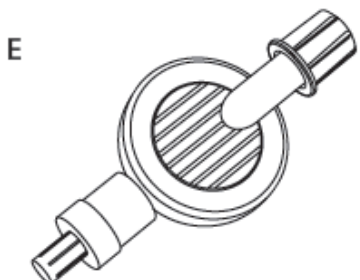
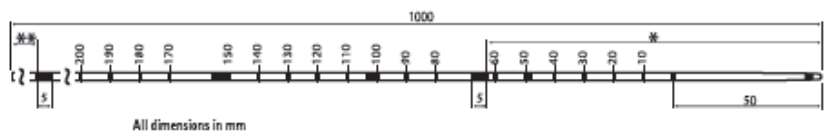
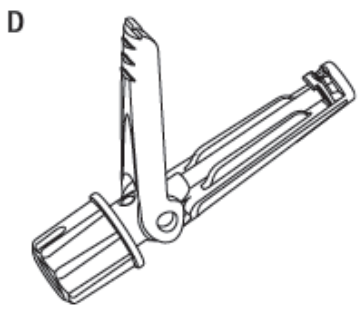
### Thành phần

1. Kim dẫn đường (thẳng) Contiplex® S Ultra 360, chuỗi kim có tích hợp dây nối với máy kích thích thần kinh cơ (Hình A)
2. Bộ phận Sideport (công bên)/Valve cầm máu với ống dẫn 20 inches (51cm) (Hình B)
3. Catheter Perifix® ONE 20G, với bộ phận hỗ trợ luồn catheter (Hình C)
4. Đầu nối - Perifix® Catheter Connector (Hình D)
5. Bộ lọc - Perifix® Filter (lọc vi khuẩn) (Hình E)
6. Miếng dán cố định bộ lọc - Perifix® Pinpad (Hình F)
7. Bơm tiêm - Omnifix® 5ml (Hình G)
8. Nhãn dán catheter (Hình H)



Kantülenlänge Needle length	Abstand Spitze -> Stop Block Distance Catheter tip -> Stop Block
<b>Contiplex S</b>	<b>Measure*</b>
50 mm	106 mm
100 mm	156 mm
150 mm	206 mm

Catheter-Ø	Measure**
0,84 mm	29,5 ± 0,5 mm



## **Vật liệu**

ABS, beri, đồng thau, đồng, IR, PA, PE, Parylene, PMMA, POM, PP, PUR, PVC, SAN, thép không gỉ, TPE, cao su tổng hợp polyisoprene theo tiêu chuẩn y tế, thiếc

## **Chỉ định**

Phong bế đám rối thần kinh / thần kinh ngoại vi dưới hướng dẫn của máy siêu âm với kết hợp máy kích thích thần kinh cơ; kỹ thuật này còn gọi là vô cảm vùng. Dùng cho các phẫu thuật liên quan đến chi trên và chi dưới với mục đích phong bế, điều trị đau, giúp bệnh nhân vận động sớm, hỗ trợ bệnh nhân tập vật lý trị liệu hoặc điều trị đau mạn tính hoặc điều trị đau dài hạn (ví dụ: bệnh ung thư)

## **Chống chỉ định**

- Có tiền sử bệnh lý thần kinh
- Nhiễm trùng / viêm tại vị trí cần gây tê
- Lo lắng quá mức trước phẫu thuật (giảm đáp ứng với kích thích) và không có khả năng chịu được được tiến trình gây tê
- Tiền sử về bệnh đông máu, do bệnh nội sinh (vd: bệnh giảm tiểu cầu) hoặc do đang điều trị (vd: đang sử dụng Warfarin) vì tăng nguy cơ tạo cục máu đông
- Các bất thường về giải phẫu gây khó khăn khi xác định những điểm mốc giải phẫu
- Bệnh lý về gan, có thể ảnh hưởng đến độ thanh thải
- Không có sự hợp tác của bệnh nhân
- Quá mẫn với một hoặc nhiều loại vật liệu được sử dụng trong kim
- Để biết thêm thông tin về chống chỉ định khác đối với thủ thuật gây tê thần kinh ngoại vi, vui lòng tham khảo các tài liệu chuyên môn

## Lưu ý:

**Sản phẩm chỉ nên được sử dụng bởi những bác sĩ đã được qua đào tạo về kỹ thuật.**

## **Rủi ro**

- Tổn thương thần kinh.
- Tràn khí màng phổi.
- Đau và tụ máu ở vị trí đâm kim
- Tê không hoàn toàn
- Độc tính có liên quan đến thuốc gây tê cục bộ: tim, thần kinh, dị ứng
- Gia tăng nguy cơ tạo huyết khối và thuyên tắc do huyết khối
- Kỹ thuật tê cạnh sống: - bơm thuốc vào khoang ngoài màng cứng/nội tủy mạc

## **Cảnh báo**

- Tái sử dụng các thiết bị dùng một lần sẽ tạo ra nguy cơ tiềm ẩn cho bệnh nhân hoặc người sử dụng. Có thể tăng nguy cơ lây nhiễm và / hoặc hư hỏng thiết bị. Sử dụng thiết bị bị nhiễm bẩn và/ hoặc hư hỏng có thể làm bệnh nhân bị thương, bị bệnh, thậm chí tử vong
- Để đạt được sự tương tác tốt nhất giữa bộ kim và máy kích thích thần kinh cơ, cũng như đảm bảo an toàn cho bệnh nhân, chỉ kết hợp những sản phẩm của B.Braun với nhau. B.Braun Melsungen AG không thừa nhận bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào nếu kết hợp với dụng cụ / máy móc từ nhà sản xuất khác.
- Không được tiệt trùng để tái sử dụng
- Chỉ sử dụng nếu bao bì còn nguyên vẹn
- Sử dụng sản phẩm được bảo quản đúng cách và theo hạn dùng ghi trên bao bì

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Tuyệt đối tuân thủ các quy định về vô trùng

1. Gắn sideport vào chuỗi kim dẫn đường (thăng) Contiplex® S Ultra 360
2. Gắn bơm tiêm (chứa nước muối sinh lý hoặc dung dịch thuốc tê) vào đầu xa của ống sideport. Tráng dây dẫn và kim.
3. Nói dây dẫn với máy kích thích thần kinh cơ (nếu có sử dụng máy kích thích thần kinh cơ)
4. Sát trùng 2 lần khu vực gây tê (chờ đủ thời gian để thuốc sát trùng có tác dụng!) rồi phủ khăn có/không có lỗ.
5. Sau khi gây tê nốt da với thuốc tê, đâm kim qua da và hướng về khu vực bó thần kinh mục tiêu.
6. Đẩy kim về hướng thần kinh mục tiêu đến khi xuất hiện cơ cơ tại khu vực mà dây thần kinh đó chi phối
  - **CHÚ Ý:** Kim dẫn đường (thăng) Contiplex® S Ultra 360 có các vạch đánh dấu mỗi một cm và 2 vạch phụ: 5 cm – 1 vạch vòng / 10 cm – 2 vạch vòng
7. Giảm cường độ và điều chỉnh vị trí kim để cơ vẫn xuất hiện dù ở cường độ kích thích thấp. Vị trí kim được xem là tối ưu khi vẫn có cơ xuất hiện ở cường độ kích thích từ 0.2-0.5 mA (đối với gây tê thần kinh thắt lưng, cường độ kích thích thấp nhất này có thể cao hơn một chút). Lúc này, cần làm test aspiration để loại trừ kim đâm vào mạch máu.
  - **THẬN TRỌNG:** nếu bệnh nhân xuất hiện dị cảm do vô tình đâm kim vào dây thần kinh, lập tức ngừng đâm kim.
8. Khi đã loại trừ kim đâm vào mạch máu, bơm liều test bằng thuốc tê, cơn co cơ sẽ dừng sau 5 đến 10 giây. Bơm liều để tê cần rời tiến hành luân catheter.
  - **THẬN TRỌNG:** khi đã bơm thuốc tê, không thể định vị lại kim vì cơ không còn đáp ứng với kích thích nữa, bệnh nhân cũng không còn cảm giác đau dù cho kim có vô tình đâm vào dây thần kinh.
9. Bộ phận hỗ trợ luân catheter nên được gắn vào valve chống trào ngược máu của sideport. Catheter sau đó nên được luân thông qua bộ phận hỗ trợ, đi qua valve và kim dẫn đường.
10. Luân catheter đến độ sâu thích hợp. Giữ catheter nguyên vị trí và từ từ rút kim/sideport ra.
  - **LƯU Ý:** không sử dụng chất kết dính có chứa dung môi hữu cơ để cố định catheter
11. Kiểm tra nắp bật của connector đã được mở. Luân đầu còn lại của catheter vào connector. (Hình 1)
  - **LƯU Ý:** catheter không thể luân vào connector nếu nắp bật chưa mở.
12. Đảm bảo catheter được luân hết vào connector (xem đường kẻ chấm trong hình 2)
  - **LƯU Ý:** Catheter có thể bị bít hoặc bị rò nếu không được luân hết connector. Nếu điều này xảy ra, hãy tiến hành lại việc kết nối catheter và connector.
13. Đóng connector bằng cách nhấn nắp bật đến khi nghe tiếng “click”. Nếu chưa được, hãy mở ra và lặp lại từ bước 11 (Hình 3)
14. Tháo nắp vô khuẩn và gắn connector vào bộ lọc hoặc bơm tiêm bằng kỹ thuật vặn Luer Lock. (Hình 4)
  - **THẬN TRỌNG:** Nếu connector nếu thiếu nắp vô khuẩn, không được nói bất kỳ thiết bị truyền dịch nào vào connector. Lúc đó phải chấp nhận rằng connector đã bị nhiễm bẩn và nên được thay thế.
  - **THẬN TRỌNG:** nếu catheter không được luân hết vào connector có thể dẫn đến thất thoát thuốc gây tê. Lúc này phải mở nắp bật connector ra và luân lại catheter đến khi catheter không thể tiến vào sâu hơn nữa, rồi nhấn để đóng nắp bật connector lại.

- **THẬN TRỌNG:** Trong suốt quá trình thao tác nếu connector vô tình bị mở nắp bật, có thể làm dịch chuyển catheter, dẫn đến nguy cơ làm nhiễm bẩn đầu xa của catheter, và/hoặc gián đoạn việc cho bơm thuốc tê.

15. Catheter giúp thực hiện kỹ thuật gây tê liên tục.

- **THẬN TRỌNG:** không sử dụng bơm tiêm nhỏ hơn 10 ml vì áp lực bơm có thể sẽ làm hư khe bộ lọc.

16. Để mở lại connector, giữ connector với 2 ngón tay ở hai đầu và bẻ ngược lên. Nắp bật connector sẽ mở sau tiếng “click”. (Hình 5)

- **THẬN TRỌNG:** Không rút ngược khi catheter đang ở trong kim dẫn vì mặt vát sắc bén của kim dẫn có thể làm đứt catheter

### CÂN TRỌNG:

Không sử dụng bất cứ chất phun kết dính nào có chứa dung môi hữu cơ để cố định catheter. Dưới siêu âm, thiết kế đặc trưng của kim dẫn giúp hiển thị rõ đầu và thân kim; giúp ước lượng khoảng cách tương đối của đầu kim dẫn và dây thần kinh. Tuy nhiên, khả năng hiển thị bị tác động bởi nhiều yếu tố, v.d: các chế độ của siêu âm, dị dạng mô của người bệnh, sai số hình ảnh cũng như vị trí của đầu dò siêu âm so với kim luồn (góc nghiêng đề xuất: 45°)

Bộ Contiplex® S Ultra 360 nên sử dụng với máy kích thích thần kinh cơ Stimuplex® HNS12

